TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 16/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết

Bà Trần Nguyệt Mai

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Dần – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị H Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/HSST ngày 11/3/2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Minh S, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1980, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Thường trú: X Đỗ Ngọc Thạnh, Phường 4, Quận 11, Thành phố hồ Chí Minh; Tạm trú: không nơi cứ trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Minh Xuân và bà: Nguyễn Thị Nhỏ; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/4/1998 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 (năm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 20/8/1999 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng từ về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 10/8/2000 bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo kháng cáo. Ngày 02/11/2000, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm y án sơ thẩm; Ngày 07/8/2008 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 23/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 (năm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 01/9/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2021 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: X Gò Công, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Võ Thị Ngọc P, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: X Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn Q (vắng mặt)

Thường trú: thôn Thanh Giã, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 21/11/2021, Phạm Minh S điều khiển xe mô tô hiệu Luvias biển số 98K4-1357 đi đến cửa hàng Quyền H tại số 129 Gò Công, Phường 13, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh để mua dụng cụ câu cá. Khi đến nơi, S dừng xe và để ở lòng đường rồi đi bộ vào cửa hàng gặp chị Phạm Thị H hỏi mua chì câu cá. Lúc này, S phát hiện 02 chiếc điện thoại di động của chị H đang đặt trên bàn phía tay phải của S nên S nảy sinh ý định trộm 02 chiếc điện thoại này để bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi mua chì câu cá xong, S giả vờ tiếp tục hỏi mua cước câu cá loại tốt để chị H mất tập trung quay vào trong tìm loại hàng mà S cần mua. Lợi dụng sơ hở của chị H, S liền đi đến chiếc bàn để điện thoại, dùng tay phải lấy 02 điện thoại di động của chị H bỏ vào túi quần bên phải. Sau đó, S nhanh chóng quay ra xe và tẩu thoát. Ngay sau đó, Tổ tuần tra Phòng PC02-Công an thành phố Hồ Chí Minh thấy S có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành truy đuổi đến trước số nhà 51 Vạn Kiếp Phường 13, Quận 5 thì bắt được S cùng với vật chứng và đưa về Công an Phường 13, Quận 5 lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Minh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 130/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 5 có kết quả định giá như sau: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu H 128 GB, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75% giá là 4.000.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng 128 GB đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75% giá là 4.000.000 đồng, tổng cộng là 8.000.000 đồng; 02 ốp lưng điện thoại đã qua sử dụng và cũ không có giá trị.

Vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu H 128 GB, số IMEI: 359216070371199; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng 128GB, số IMEI: 353812083605635; 01 ốp lưng bằng nhựa, màu trắng; 01 ốp lưng bằng nhựa, màu đen; 01 xe mô tô hiệu Luvias biển số 98K4-1357, số khung 011870, số máy 011874. Phạm Minh S khai chiếc xe mô tô hiệu Luvias có biển số 98K4-1357, do biển số xe hay bị rơi nên S tháo biển số cất vào trong cốp xe, chiếc xe

này S mượn của bạn gái tên Võ Thị Ngọc P vào ngày 21/11/2021 để đi mua đồ cá nhân. Chị P khai mua chiếc xe trên (xe cũ đã qua sử dụng) trên mạng vào khoảng cuối tháng 5 năm 2021 với giá 6.000.000 đồng, do giá trị chiếc xe thấp nên chị P không làm thủ tục sang tên mà giữ Giấy đăng ký xe để lưu hành, theo Giấy đăng ký xe số 00487 do chị P cung cấp thì người đứng tên trên Giấy đăng ký chiếc xe mô tô hiệu Luvias biển số 98K4-1357, số khung 011870, số máy 011874 là Nguyễn Văn Q (Nơi thường trú: thôn Thanh Giã, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang). Công an Quận 5 xác minh chiếc xe có số khung 011870, số máy 011874 cho kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu, đồng thời Kết luận giám định số 1589/KLGĐ-X(Đ3) ngày 24/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận số khung, số máy của chiếc xe trên là nguyên thủy, không thay đổi. Kết quả xác minh của Công an xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang không có ai tên Nguyễn Văn Q đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú; 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô trắng xanh, 01 quần tây dài màu xanh; 01 usb ghi nhận hình ảnh camera của vụ trộm cắp tại số 129 Gò Công, Phường 13, Quận 5.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị H đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 20/CTr-VKSQ5 ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Minh S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Phạm Minh S đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động của bà Phạm Thị H thì bị bắt. Kết luận định giá tài sản 02 chiếc điện thoại di động trên có trị giá là 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Minh S về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Minh S với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Phạm Minh S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động của bà Phạm Thị H thì bị bắt. Kết luận định giá tài sản 02 chiếc điện thoại di động trên có trị giá là 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Minh S đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Minh S phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nên được xem như phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Minh S là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu H 128 GB, số IMEI: 359216070371199; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng 128GB, số IMEI: 353812083605635; 01 ốp lưng bằng nhựa, màu trắng; 01 ốp lưng bằng nhựa, màu đen; là tài sản cá nhân của bị hại nên Công an Quận 5 đã trả lại cho người bị hại là đúng quy định pháp luật do đó Tòa không xét.

01 xe mô tô hiệu Luvias biển số 98K4-1357, số khung 011870, số máy 011874. Phạm Minh S khai chiếc xe mô tô hiệu Luvias có biển số 98K4-1357, do biển số xe hay bị rơi nên S tháo biển số cất vào trong cốp xe, chiếc xe này S mượn của bạn gái tên Võ Thị Ngọc P vào ngày 21/11/2021 để đi mua đồ cá nhân. Chị P khai mua chiếc xe trên (xe cũ đã qua sử dụng) trên mạng vào khoảng cuối tháng 5 năm 2021 với giá 6.000.000 đồng, do giá trị chiếc xe thấp nên chị P không làm thủ tục sang tên mà giữ Giấy đăng ký xe để lưu hành, theo Giấy đăng ký xe số 00487 do chị P cung cấp thì người đứng tên trên Giấy đăng ký chiếc xe mô tô hiệu Luvias biển số 98K4-1357, số khung 011870, số máy 011874 là Nguyễn Văn Q (Nơi thường trú: thôn Thanh Giã, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang). Công an Quận 5 xác minh chiếc xe có số khung 011870, số máy 011874 cho kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu, đồng thời Kết luận giám định số 1589/KLGĐ-X(Đ3) ngày 24/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận số khung, số máy của chiếc xe trên là nguyên thủy, không thay đổi. Kết quả xác minh của Công an xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang không có ai tên Nguyễn Văn Q đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú. Xét chiếc xe trên bị cáo mượn của chị P nhưng chị P không chứng minh được tư cách sở hữu đối với xe. Do đó, cần giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu trong thời hạn 03 (ba) tháng. Nếu hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước

01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô trắng xanh, 01 quần tây dài màu xanh. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 usb ghi nhận hình ảnh camera của vụ trộm cắp tại số 129 Gò Công, Phường 13, Quận 5. Xét đây là vật chứng vụ án ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do đó, cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Tòa không xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Minh S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2021.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô trắng xanh, 01 quần tây dài màu xanh.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu: 01 xe mô tô hiệu Luvias biển số 98K4-1357, số khung 011870, số máy 011874 trong thời hạn 03 (ba) tháng, nếu hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2022 giữa Công an Quận 5 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Quang Dũng

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT;